

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 02 năm 2023

I. KẾT QUẢ KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 02 NĂM 2023

Trong tháng 02/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng chỉ đạo các ngành, các cấp tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu điều hành kinh tế - xã hội năm 2023 và Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương. Tình hình kinh tế - xã hội tháng 02 năm 2023 trên địa bàn tỉnh đạt cơ bản như sau:

1. Về nông nghiệp, nông thôn

Toàn tỉnh xuống giống được 181.281 ha lúa, đạt 57,19% kế hoạch, giảm 4,86% so cùng kỳ năm 2022. Thu hoạch 83.469 ha với sản lượng 503.058 tấn, giảm 20,25% so cùng kỳ (nguyên nhân do diện tích lúa Đông Xuân xuống giống chậm hơn so cùng kỳ, giá vật tư tăng cao; bên cạnh đó, điều kiện thời tiết không thuận lợi, ngập đầu vụ phải gieo sạ lại làm chậm tiến độ và ảnh hưởng đến sản lượng). Tình hình tiêu thụ lúa tương đối thuận lợi, giá lúa tăng từ 100 - 500 đồng/kg so với tháng trước và tăng từ 500 - 1.300 đồng/kg so cùng kỳ năm 2022; trong đó, nhóm lúa thường dao động từ 6.600 - 7.300 đồng/kg, lúa thơm nhẹ dao động từ 6.900 - 7.100 đồng/kg, lúa đặc sản dao động từ 6.800 - 8.000 đồng/kg.

Diện tích rau màu toàn tỉnh hiện nay đã xuống giống được 15.718 ha, đạt 33,44% kế hoạch, tăng 4,67% cùng kỳ; trong đó, hành tím thương phẩm là 5.025 ha, mía là 2.785 ha. Diện tích cây ăn trái hiện có 28.443 ha¹, đạt 98,08% kế hoạch. Tình hình tiêu thụ một số loại rau màu và trái cây trong tháng 02/2023 nhìn chung chưa thuận lợi, giá cả còn biến động không ổn định so tháng trước; cụ thể, giá rau màu một số loại giảm từ 500 - 13.000 đồng/kg (ớt, bắp cải, rau thơm, hành lá...), một số loại có giá tăng từ 1.000 - 2.500 đồng/kg (bắp, dưa hấu, họ bông, cải bông, xà lách); giá các loại trái cây tăng từ 3.500 - 5.000 đồng/kg (quýt đường, nhãn, xoài), riêng giá cam sành, chanh giảm từ 1.000 - 4.000 đồng/kg.

Tổng đàn gia súc hiện có 198.460 con, tăng 4,79% so cùng kỳ năm 2022; trong đó, đàn heo 142.437 con, đàn bò 53.523 con, đàn trâu 2.500 con. Sản lượng thịt gia súc xuất chuồng 6.066 tấn, tăng 2,64% so cùng kỳ. Tổng đàn gia cầm hiện có 6,9 triệu con, tăng 0,03% so cùng kỳ năm 2022. Sản lượng thịt gia cầm xuất chuồng 3.982 tấn, tăng 0,08% so cùng kỳ. Giá các sản phẩm chăn nuôi ổn định so

¹ Một số loại cây trồng chủ yếu như: Bưởi, xoài, nhãn, vú sữa, sầu riêng,...

với tháng trước, tuy nhiên giá so với cùng kỳ năm 2022 vẫn còn tăng, giảm (tùy loại); cụ thể, một số sản phẩm giá giảm² từ 1.000 - 6.000 đồng/kg và một số sản phẩm có giá tăng³ 3.000 đồng/kg. Trong tháng 02/2023, đã phát hiện 03 ổ Dịch tả heo Châu Phi với tổng đàn 73 con⁴; ngành chức năng đã phối hợp cùng địa phương thực hiện công tác khử trùng, tiêu độc tại ổ dịch và khu vực xung quanh, khống chế sự lây lan của dịch bệnh.

Toàn tỉnh thả nuôi được 2.308 ha thủy hải sản các loại, giảm 16,38% so cùng kỳ năm 2022; trong đó, diện tích nuôi tôm nước lợ 1.478 ha, cá các loại 539 ha. Tổng sản lượng thủy hải sản đạt 19.319 tấn, giảm 16,06% so cùng kỳ năm 2022; trong đó, sản lượng nuôi trồng 9.207 tấn (giảm 6,79% so cùng kỳ), sản lượng khai thác 10.112 tấn (giảm 23,02% so cùng kỳ, do ảnh hưởng của thời tiết, biển động và nghỉ Tết Nguyên đán). Giá thu mua tôm thẻ loại 20 - 100 con/kg (loại A1), dao động từ 105.000 - 291.000 đồng/kg, tuy nhiên so với cùng kỳ năm 2022, giá thu mua tôm thẻ nhìn chung tăng đối với loại tôm thẻ cỡ lớn, giảm đối với loại tôm thẻ cỡ vừa và tương đương đối với loại tôm thẻ cỡ nhỏ⁵.

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được triển khai thực hiện. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh đã có 64/80 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (đạt tỷ lệ 80%); trong đó, có 16 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (đạt tỷ lệ 20%), có 03 đơn vị huyện, thị xã đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới⁶. Tính đến nay, toàn tỉnh có 189 sản phẩm OCOP được chứng nhận (01 sản phẩm đạt chuẩn 5 sao, 19 sản phẩm đạt chuẩn 4 sao, 169 sản phẩm đạt chuẩn 3 sao) của 102 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

2. Về công nghiệp, thương mại, dịch vụ

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 02/2023 tăng 13,69% so với tháng trước (trong đó, công nghiệp chế biến chế tạo tăng 14,35%) và tăng 2,01% so với cùng kỳ năm 2022 (trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 2,27%). Chỉ số sản xuất công nghiệp trong tháng tăng do sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán các hoạt động sản xuất trở lại với đủ số ngày làm việc trong tháng. Lũy kế 02 tháng đầu năm 2023, chỉ số sản xuất công nghiệp giảm 14,24% so với cùng kỳ năm trước (trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 15,53%), do sản xuất trong tháng 01/2023 giảm mạnh.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tháng 02/2023 đạt 7.122 tỷ đồng, giảm 2,7% so với tháng trước⁷, tăng 50,05% so cùng kỳ

² Heo hơi có giá từ 51.000 - 52.000 đồng/kg (giảm 1.000 đồng/kg); gà công nghiệp giá 20.000 đ/kg (giảm 6.000đ/kg);

³ Vịt thịt giá 48.000 đồng/kg (tăng 3.000 đồng/kg); trứng gia cầm giá từ 2.500 - 2.700 đồng/quả (tăng từ 400 - 500 đồng/quả so cùng kỳ).

⁴ Thị xã Ngã Năm (59 con), huyện Châu Thành (04 con), huyện Cù Lao Dung (10 con); số con chết và tiêu hủy 33 con/1.182 kg.

⁵ Giá tôm thẻ loại 20 con/kg là 291.000 đồng/kg, tăng 46.000 đồng/kg; giá tôm thẻ loại 60 con/kg là 125.000 đồng/kg, giảm 4.000 đồng/kg; giá tôm thẻ loại 100 con/kg 105.000 đồng/kg, tương đương so với cùng kỳ.

⁶ Thị xã Ngã Năm, Vĩnh Châu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; huyện Mỹ Xuyên đạt chuẩn huyện nông thôn mới.

⁷ Trong đó, bán lẻ hàng hóa đạt 4.608 tỷ đồng, giảm 2,8%.

năm 2022⁸. Lũy kế 02 tháng đầu năm 2023, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt 14.442 tỷ đồng⁹, đạt 18,05% chỉ tiêu Nghị quyết¹⁰, tăng 56,83% so với cùng kỳ năm 2022¹¹. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ trong 02 tháng năm 2023 tăng mạnh so với cùng kỳ chủ yếu do có Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 và Tết Nguyên Tiêu (15/01 Âm lịch) nên nhu cầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ tăng mạnh.

Giá trị xuất khẩu hàng hoá tháng 02/2023 đạt 63 triệu USD, bằng 4,2% chỉ tiêu Nghị quyết, giảm 36,44% so cùng kỳ năm 2022; trong đó, xuất khẩu thủy sản đạt 43 triệu USD (giảm 39,44%), xuất khẩu gạo đạt 14 triệu USD (giảm 36,36%), mặt hàng may mặc đạt 06 triệu USD (tăng 50%). Lũy kế 02 tháng đầu năm 2023, giá trị xuất khẩu hàng hoá thực hiện đạt 125 triệu USD, đạt 8,33% chỉ tiêu Nghị quyết, giảm 42,41% so với cùng kỳ năm 2022; trong đó, xuất khẩu thủy sản đạt 83 triệu USD (giảm 48,2%), xuất khẩu gạo đạt 29 triệu USD (giảm 33,52%), hàng may mặc đạt 11 triệu USD (giảm 3,48%). Giá trị nhập khẩu tháng 02/2023 đạt 12 triệu USD, giảm 9,77% so tháng trước, giảm 9,09% so cùng kỳ năm 2022; lũy kế 02 tháng đầu năm 2023, giá trị nhập khẩu đạt 25 triệu USD, đạt 10% kế hoạch, giảm 16,67% so cùng kỳ.

Ngành dịch vụ vận tải tiếp tục phục hồi và tăng trưởng mạnh. Trong tháng 02/2023, sản lượng vận chuyển hành khách đạt 3,109 triệu hành khách, đạt 13,52% kế hoạch, tăng 118,3% so cùng kỳ năm 2022; vận chuyển hàng hóa đạt 4,836 triệu tấn, đạt 8,64% kế hoạch, tăng 9,02% so cùng kỳ. Lũy kế 02 tháng đầu năm 2023, sản lượng vận chuyển hành khách đạt 5,471 triệu hành khách, đạt 23,79% kế hoạch, tăng 139,4% so cùng kỳ năm 2022; vận chuyển hàng hóa đạt 11,039 triệu tấn, đạt 19,71% kế hoạch, tăng 9,83% so cùng kỳ.

Ngành dịch vụ du lịch có nhiều khởi sắc. Trong tháng 02/2023, tổng lượt khách du lịch đến tỉnh đạt 235.105 lượt (đạt 10,2% kế hoạch), tăng 128,74% so cùng kỳ năm 2022; tổng lượt khách lưu trú đạt 42.885 lượt (đạt 10,7% kế hoạch), tăng 15,43% so cùng kỳ; tổng lượt khách tham quan đạt 192.220 lượt (đạt 10,1% kế hoạch), tăng 192,89% so cùng kỳ; doanh thu từ du lịch đạt 136 tỷ đồng (đạt 13,4% kế hoạch), tăng 95,98% so cùng kỳ. Lũy kế 02 tháng đầu năm 2023, tổng lượt khách du lịch đến tỉnh đạt 461.287 lượt (đạt 20,14% kế hoạch), tăng 265,11% so cùng kỳ năm 2022; tổng lượt khách lưu trú đạt 87.037 lượt (đạt 21,72% kế hoạch), tăng 57,67% so cùng kỳ; tổng lượt khách tham quan đạt 374.250 lượt (đạt 19,81 % kế hoạch), tăng 426,09% so cùng kỳ; doanh thu từ du lịch đạt 261,1 tỷ đồng, (đạt 25,90 % kế hoạch), tăng 201,5% so cùng kỳ.

Tỉnh đã tiếp và làm việc với 09 lượt nhà đầu tư đến tìm hiểu cơ hội đầu tư trên địa bàn tỉnh; tuy nhiên, trong tháng 02/2023 chưa cấp chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư. Tình hình phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong tháng 02/2023 có sự tăng trưởng khá so cùng kỳ năm 2022; có 45 doanh nghiệp đăng ký

⁸ Trong đó, bán lẻ hàng hóa tăng 29,37%.

⁹ Trong đó, bán lẻ hàng hóa đạt 9.351 tỷ đồng.

¹⁰ Trong đó, bán lẻ hàng hóa đạt 16,7% chỉ tiêu Nghị quyết.

¹¹ Trong đó, tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng 32,91%.

thành lập mới (tăng 15 doanh nghiệp, tương ứng tăng 50%) với tổng vốn đăng ký là 136 tỷ đồng (tăng 56 tỷ đồng, tương ứng tăng 70%), có 04 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động (tăng 01 doanh nghiệp, tương ứng tăng 33,33%), có 08 doanh nghiệp đăng ký giải thể (tăng 06 doanh nghiệp), có 09 doanh nghiệp đăng ký ngưng hoạt động (tăng 07 doanh nghiệp). Tính đến ngày 28/02/2023, toàn tỉnh có 4.040 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký là 51.790 tỷ đồng. Luỹ kế 02 tháng đầu năm 2023, có 67 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (giảm 08 doanh nghiệp, tương ứng giảm 10,67% so cùng kỳ) với tổng vốn đăng ký là 220 tỷ đồng (giảm 127 tỷ đồng, tương ứng giảm 34,72%), tỷ trọng vốn bình quân doanh nghiệp là 3,3 tỷ đồng/doanh nghiệp, giảm 0,1 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022; có 25 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động (giảm 10 doanh nghiệp, tương ứng giảm 28,57%), có 15 doanh nghiệp giải thể (giảm 09 doanh nghiệp so cùng kỳ, tương ứng giảm 37,5%); có 63 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động (tăng 25 doanh nghiệp so cùng kỳ, tương ứng tăng 65,79%), nguyên nhân do biến động của nền kinh tế thế giới, doanh nghiệp gặp khó khăn do chi phí đầu vào tăng cao, thị trường sụt giảm nghiêm trọng; nhiều doanh nghiệp phải cắt giảm sản xuất, giảm lao động,... Vì vậy, nhiều doanh nghiệp đã lựa chọn việc tạm ngừng hoạt động trong ngắn hạn tại thời điểm trước Tết Nguyên đán để chờ đợi và tìm hướng đi, đối tác phù hợp nhằm triển khai kế hoạch kinh doanh trong giai đoạn tiếp theo.

3. Về tài chính, tín dụng, đầu tư công

a) Về tài chính, tín dụng

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai chặt chẽ, điều hành dự toán thu - chi trong phạm vi dự toán được giao; chủ động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản Nhà nước. Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tháng 02/2023 là 986 tỷ 173 triệu đồng, đạt 22,15% so với dự toán năm 2023, đạt 139,51% so cùng kỳ năm 2022; trong đó, thu nội địa là 983 tỷ 257 triệu đồng, đạt 22,25% so dự toán năm 2023 và đạt 140,28% so cùng kỳ năm 2022 (Thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng không kể số số kiến thiết và tiền sử dụng đất là 412 tỷ 934 triệu đồng, đạt 17,49% so dự toán năm 2023 và đạt 104,01% so cùng kỳ năm 2022). Tổng chi ngân sách địa phương tháng 02/2023 là 2.752 tỷ 850 triệu đồng, đạt 18,87% so dự toán năm 2023.

Hoạt động tín dụng trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định. Tính đến ngày 28/02/2023, tổng vốn huy động tín dụng trên địa bàn đạt 38.650 tỷ đồng, tăng 0,5% so với cuối năm 2022; tổng dư nợ là 50.440 tỷ đồng, giảm 0,4% so cuối năm 2022; nợ xấu là 1.622,4 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 3,2% so tổng dư nợ, giảm 0,68% so với cuối năm 2022.

b) Về đầu tư công

Ngay từ đầu năm 2023, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban ngành, các chủ đầu tư, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các giải pháp thúc đẩy tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, theo đó:

- Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 tỉnh Sóc Trăng được Thủ tướng Chính phủ giao là 5.850.643 triệu đồng.

+ Đến nay, tỉnh đã phân bổ chi tiết 4.727.643 triệu đồng (đạt 80,81% kế hoạch Thủ tướng giao); trong đó, ngân sách Trung ương là 1.841.686 triệu đồng (đạt 62,12% kế hoạch Thủ tướng giao), ngân sách địa phương là 2.885.957 triệu đồng (đạt 100% kế hoạch Thủ tướng giao).

+ Kế hoạch vốn chưa phân bổ là 1.123.000 triệu đồng thuộc vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội sẽ phân bổ tiếp cho 02 dự án khi Trung ương giao kế hoạch chung cho Chương trình y tế và Dự án thành phần 4 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Về kết quả giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023: Tính đến ngày 15/02/2023, giải ngân được 273.015 triệu đồng, đạt 4,67% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, đạt 6,49% kế hoạch tỉnh đã phân bổ. Trong đó:

+ Ngân sách Trung ương là 2.964.686 triệu đồng, giải ngân được 73.668 triệu đồng, đạt 2,48% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao; trong đó, vốn nguồn ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia là 304.191 triệu đồng, giải ngân được 7.804 triệu đồng, đạt 2,57% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao.

+ Ngân sách địa phương là 2.885.957 triệu đồng, giải ngân được 199.347 triệu đồng, đạt 6,91% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao.

4. Về văn hóa - xã hội

Công tác thông tin - truyền thông đã phản ánh, tuyên truyền các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thông tin kinh tế - xã hội của địa phương đáp ứng nhu cầu thông tin của người dân. Hệ thống thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, điều hành kinh tế - xã hội được đảm bảo thông suốt, kịp thời.

Trong tháng 02/2023, các hoạt động văn hoá nghệ thuật được quan tâm tổ chức, đa dạng về tiết mục phục vụ nhân dân và các lễ hội trong tỉnh¹². Về hoạt động thể dục thể thao, trong tháng 02/2023 đã cấp 11 giấy phép hoạt động Võ thuật trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Công tác quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ tiếp tục được thực hiện tốt như tư vấn, hướng dẫn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp; tiếp tục theo dõi nội dung, tiến độ và tình hình sử dụng kinh phí của 03 đề tài, dự án thuộc Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia, 16 đề tài, dự án cấp tỉnh đang triển khai; cấp giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh cho Chủ nhiệm đề tài “Đánh giá kết quả can thiệp mạch vành qua da trong xử trí cấp cứu nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng”. Trong tháng 02/2023, đã kiểm định 457 lượt phương tiện đo các

¹² Đoàn Nghệ thuật Khmer tỉnh tổ chức biểu diễn nghệ thuật phục vụ nhân dân trong mùa khô tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc tại 05 điểm, với 15 suất diễn, thu hút trên 15.000 lượt người đến xem. Xây dựng các chương trình văn nghệ phục vụ Ngày Thơ Việt Nam lần thứ XXI năm 2023 tại Sóc Trăng chủ đề “Nhịp điệu mới”; Hội Báo Xuân năm 2023; Công tác tuyên quân tại thị xã Vĩnh Châu,... Tham dự hoạt động Ngày hội “Sắc xuân trên mọi miền Tổ quốc” năm 2023 kết hợp khảo sát hoạt động của nhóm nghệ nhân đồng bào dân tộc Khmer tham gia hoạt động hàng ngày tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam.

loại và hiệu chuẩn 182 chuẩn đo lường các loại. Luỹ kế 02 tháng đầu năm 2023, đã kiểm định 534 lượt phương tiện đo và hiệu chuẩn 182 chuẩn đo lường, đạt 3,89% kế hoạch năm 2023.

Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm thực hiện. Bên cạnh đó, tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới, trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; tính đến tháng 02/2023, toàn tỉnh có 372/463 trường công lập đạt chuẩn Quốc gia¹³, chiếm tỷ lệ 80,35%.

Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân, đồng bào vùng dân tộc, vùng xa, vùng khó khăn tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe; tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh, tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác với tình hình dịch bệnh, không để dịch chổng dịch. Tính từ đầu năm đến ngày 23/02/2023, toàn tỉnh ghi nhận 290 ca mắc sốt xuất huyết, tăng 272 ca so cùng kỳ năm 2022 và ghi nhận 67 ca mắc tay chân miệng, tăng 61 ca so với cùng kỳ năm trước.

Trong tháng 02/2023, toàn tỉnh tư vấn việc làm trong nước, ngoài nước cho 663 lượt người lao động; tổ chức 01 phiên giao dịch việc làm; tiếp nhận và giải quyết 377 hồ sơ đăng ký hưởng chế độ bảo hiểm thất nghiệp; chấp thuận cho 02 công ty tuyển lao động là người nước ngoài làm việc tại tỉnh Sóc Trăng; tiếp nhận 01 hồ sơ khai báo kiểm định máy móc, thiết bị. Tổng số tuyển sinh trong tháng 02/2023 là 259 người; trong đó, trình độ trung cấp là 59 người; sơ cấp là 90 người, dưới 3 tháng là 110 người.

Tình hình triển khai chính sách dân tộc được các ngành, các cấp quan tâm thực hiện và hỗ trợ kịp thời, tạo điều kiện cho đồng bào dân tộc thiểu số đầu tư, phát triển sản xuất, cụ thể: Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2023 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng dân tộc thiểu số tiếp tục được giữ vững, ổn định.

Triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Trung tâm Bảo trợ xã hội đang nuôi dưỡng chăm sóc 115 đối tượng (gồm 34 trẻ em mồ côi, bị bỏ rơi, 18 người cao tuổi cô đơn và 60 người khuyết tật, khẩn cấp 03 người).

Tình hình thực hiện chính sách Người có công: Tiếp nhận, xét duyệt và giải quyết chế độ chính sách cho 69 hồ sơ mai táng phí thuộc đối tượng chính sách Người có công; quyết định hưởng chế độ hàng tháng cho 03 trường hợp; tiếp nhận hồ sơ tỉnh khác chuyển đến 02 trường hợp; chuyển hồ sơ đi tỉnh khác 01 trường hợp; cấp thẻ các loại cho 02 trường hợp.

Trong tháng 02/2023, đã cấp cho hộ gia đình, cá nhân 207 Giấy chứng nhận (GCN) quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Luỹ

¹³ Mầm non: 96/118 trường, chiếm tỷ lệ 81,36%; Tiểu học: 166/199 trường, chiếm tỷ lệ 83,42%; THCS: 83/107 trường, chiếm tỷ lệ 77,57%; THPT: 27/39 trường, chiếm tỷ lệ 69,23%.

kể đến thời điểm hiện tại trên địa bàn tỉnh đã cấp 446.485 GCN với diện tích 283.871,81 ha, đạt tỷ lệ 99,97% diện tích cần phải cấp; trong đó: cấp cho tổ chức 4.724 GCN với diện tích 12.673,28 ha và cấp cho hộ gia đình, cá nhân 441.761 GCN với diện tích 271.198,53 ha. Ngoài ra, trong tháng đã thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp số tiền là 118,656 triệu đồng; lũy kế 02 tháng đầu năm 2023, đã thu được tổng số tiền là 118.656.849 đồng.

5. Về thanh tra, tư pháp, cải cách hành chính

Trong tháng 02/2023, toàn ngành đã triển khai 04 cuộc thanh tra hành chính tại 04 đơn vị; 17 cuộc thanh, kiểm tra chuyên ngành tại 59 tổ chức và cá nhân. Qua thanh tra, đã phát hiện 13 tổ chức, cá nhân có vi phạm, ban hành 13 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền phạt là 141,6 triệu đồng. Toàn tỉnh đã tiếp 97 lượt công dân với 95 vụ việc; kết quả đã giải quyết 100% vụ việc thông qua thuyết phục, giải thích và hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Tiếp nhận 61 đơn, qua phân loại có 25/61 đơn (13 đơn khiếu nại, 12 đơn kiến nghị, phản ánh) thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp; số đơn còn lại không thuộc thẩm quyền đã chuyển trả và hướng dẫn gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Kết quả, đã giải quyết 13/13 đơn khiếu nại (đạt tỷ lệ 100%), giải quyết 12/12 đơn kiến nghị, phản ánh (đạt tỷ lệ 100%).

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) được quan tâm triển khai; mở chuyên mục “Phổ biến, giáo dục pháp luật” để tuyên truyền các văn bản Luật liên quan mật thiết cho Nhân dân; tuyên truyền các chính sách mới có hiệu lực trong tháng 02/2023 và các vấn đề xã hội quan tâm; đăng tải 04 tin bài tại chuyên mục “Mỗi tuần 1 điều luật” (Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp và Trang thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh); đăng tải các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh tại chuyên mục “Tài liệu Phòng, chống tham nhũng”. Bên cạnh đó, UBND tỉnh và Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành các Công văn để phổ biến, giáo dục pháp luật trong tỉnh¹⁴. Tỷ lệ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh trong tháng 02/2023 đạt trên 85%.

Công tác cải cách hành chính được các cấp, các ngành tiếp tục quan tâm thực hiện trong tháng 02/2023 như: Tiếp tục phối hợp với các sở chuyên ngành thực hiện chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh năm 2022; đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị trả lời Phiếu khảo sát về điều tra xã hội học xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2022; tiếp tục duy trì Chuyên trang CCHC tỉnh, kênh Zalo tuyên truyền CCHC; theo dõi, chỉ đạo tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

¹⁴ Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 07/02/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2023. Công văn số 02/HĐPH ngày 17/01/2023 của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Sóc Trăng phổ biến các luật, nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 4, Kỳ họp bất thường lần thứ hai và triển khai một số nhiệm vụ PBGDPL dịp Tết Quý Mão năm 2023.

6. Về đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội

Tình hình quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững và ổn định, không phát sinh “điểm nóng” phức tạp về an ninh trật tự. Trong đó, lực lượng vũ trang đã thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh, tập trung lực lượng thực hiện cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự dịp sau Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trong tháng 02/2023, toàn tỉnh phát hiện 47 vụ việc có dấu hiệu tội phạm về trật tự xã hội (tăng 19 vụ so với tháng trước, tương ứng tăng 67,86%); trong đó, tội trộm cắp tài sản có 18 vụ (chiếm tỷ lệ 38,30%, tăng 12 vụ so tháng trước), tội cướp giật tài sản có 01 vụ (chiếm tỷ lệ 2,13%, giảm 01 vụ so với tháng trước), tội cố ý gây thương tích có 12 vụ (chiếm tỷ lệ 25,53%, tăng 05 vụ so tháng trước). Cơ quan chức năng đã điều tra làm rõ 37 vụ (đạt tỷ lệ 78,22%); trong đó, có 04/04 vụ rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng được phát hiện, điều tra làm rõ (đạt tỷ lệ 100%). Tổ chức tấn công, triệt phá 06 vụ với 17 đối tượng tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý (đã khởi tố 03 vụ với 03 bị can); bắt và triệt phá 75 vụ với 447 đối tượng đánh bạc, xử phạt hành chính 148 đối tượng với số tiền 246,2 triệu đồng; phát hiện 07 vụ vi phạm pháp luật về môi trường (trong đó, có 03 vụ khai thác khoáng sản trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình thuỷ lợi).

Tình hình tai nạn giao thông tăng trên cả 03 tiêu chí so với tháng trước; trong tháng 02/2023, đã xảy ra 21 vụ tai nạn giao thông, làm 13 người chết và làm 18 người bị thương, thiệt hại ước tính 112,5 triệu đồng (tăng 09 vụ, tăng 04 người chết, tăng 08 người bị thương so tháng trước). Nguyên nhân chủ yếu là do ý thức của người tham gia giao thông như: Đi không đúng phần đường; thiếu chú ý quan sát; tránh, vượt sai quy định; chuyển hướng không đảm bảo an toàn,... Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không xảy ra cháy, nổ.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực

Nhìn chung, tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Sóc Trăng trong tháng 02 năm 2023 đạt được một số kết quả khả quan: Tình hình tiêu thụ lúa tương đối thuận lợi, giá lúa tăng so cùng kỳ; diện tích xuống giống rau màu tăng so cùng kỳ; diện tích cây ăn trái đạt theo kế hoạch; tổng đàn gia súc, gia cầm và sản lượng thịt gia súc, gia cầm tăng so cùng kỳ; chỉ số sản xuất công nghiệp tăng so cùng kỳ; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tăng so cùng kỳ; ngành dịch vụ vận tải tiếp tục phục hồi và tăng trưởng mạnh; số lượt khách đến tỉnh và doanh thu tiếp tục được duy trì và tăng trưởng; số doanh nghiệp đăng ký mới, quay trở lại hoạt động và tổng vốn đăng ký tăng so cùng kỳ; công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc; công tác tư pháp, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện tốt; các chính sách an sinh xã hội được quan tâm thực hiện; tình hình an ninh chính trị tiếp tục được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản đảm bảo.

2. Khó khăn, hạn chế

Bên cạnh những mặt tích cực, tình hình kinh tế - xã hội trong tháng 02 năm 2023 vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như: Diện tích lúa xuống giống, thu hoạch lúa giảm so cùng kỳ; tình hình tiêu thụ một số loại rau màu và trái cây nhìn chung chưa thuận lợi, giá cả còn biến động không ổn định so cùng kỳ; diện tích thả nuôi thủy hải sản, sản lượng nuôi trồng, khai thác thủy hải sản giảm so cùng kỳ; giá thu mua tôm thẻ nhìn chung còn tăng, giảm so cùng kỳ; giá các sản phẩm chăn nuôi chưa ổn định so cùng kỳ; trong tháng phát hiện 03 ổ Dịch tả heo Châu Phi; tình hình sạt lở vẫn còn xảy ra gây ảnh hưởng đến đời sống người dân ;giá trị xuất khẩu, giá trị nhập khẩu giảm so cùng kỳ; số lượng doanh nghiệp đăng ký giải thể, tạm ngưng hoạt động tăng so cùng kỳ; tình hình tai nạn giao thông tăng trên cả 03 tiêu chí.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THÁNG 3 NĂM 2023

Các cấp, các ngành tiếp tục tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh uỷ và HĐND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu điều hành kinh tế - xã hội năm 2023; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 02/03/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; trong đó, tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Khuyến cáo các biện pháp tăng cường phòng, chống dịch bệnh trên các loại cây trồng; áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật như 3 giảm - 3 tăng, 1 phải - 5 giảm, tưới ngập khô xen kẽ, ... các quy trình sản xuất theo hướng giảm giá thành sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng. Duy trì và phát triển vùng trồng cây ăn trái nhằm phục vụ xuất khẩu. Triển khai thực hiện tốt dự án Phát triển sản xuất lúa đặc sản. Triển khai công tác tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm và vắc xin Lở mồm long móng gia súc nhai lại đợt 01 năm 2023. Hướng dẫn, tổ chức sản xuất chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và vệ sinh môi trường. Tăng cường công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y nhằm ngăn chặn lây lan dịch bệnh và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường. Khuyến cáo khung thời vụ thả nuôi tôm nước lợ năm 2023; tiếp tục thực hiện công tác quan trắc môi trường vùng nuôi nhằm đưa ra các khuyến cáo cần thiết phục vụ cho nuôi trồng thủy sản phù hợp điều kiện để đảm bảo diện tích nuôi phát triển tốt và hạn chế thiệt hại. Theo dõi tình hình diễn biến thời tiết, ảnh hưởng triều cường, bão, áp thấp nhiệt đới, xâm nhập mặn để tổng hợp xử lý thông tin kịp thời, phục vụ sản xuất và phòng chống thiên tai. Thực hiện nghiêm các quy định chống hoạt động khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (khai thác IUU) trên địa bàn tỉnh.

2. Tiếp tục hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, các doanh nghiệp đang gặp khó khăn; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn tỉnh. Tăng cường các hoạt động kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm; tiếp tục cung cấp thông tin, hỗ trợ tạo điều kiện để doanh nghiệp tham

gia hội chợ triển lãm, các sự kiện kết nối cung cầu trong và ngoài tỉnh; hỗ trợ doanh nghiệp kết nối, xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP thông qua các hệ thống phân phối, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP. Duy trì công tác hợp tác xúc tiến thương mại với các tỉnh, thành trong cả nước; hỗ trợ quảng bá, giới thiệu, kết nối tiêu thụ nông sản, hàng hóa của tỉnh và các tỉnh, thành phố.

3. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp điều hành ngân sách Nhà nước, khai thác nguồn thu, chống thất thu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế. Thực hiện tốt các giải pháp đảm bảo tăng trưởng tín dụng theo tiến độ kế hoạch đề ra. Đẩy mạnh chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp và chương trình cho vay bình ổn thị trường.

4. Tích cực triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ những tháng đầu năm, không để chậm trễ. Triển khai kế hoạch vốn năm 2023 theo các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 215/UBND-XD ngày 06/02/2023 về việc triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 theo lộ trình cam kết.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công; tập trung đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc về đất đai, tài nguyên...; thực hiện tạm ứng, nghiệm thu, thanh toán, thu hồi tạm ứng vốn đầu tư theo đúng quy định và ngay khi có khối lượng; chủ động rà soát điều chuyển vốn theo thẩm quyền giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn, còn thiếu vốn theo quy định. Kiểm tra, rà soát từng dự án cụ thể, nhất là các dự án khởi công mới; kiểm soát chặt chẽ sự cần thiết, quy mô từng dự án theo đúng quy hoạch, mục tiêu đã được duyệt, bảo đảm hiệu quả đầu tư và kết quả đầu ra của từng dự án; nâng cao chất lượng công tác lựa chọn tư vấn trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị dự án. Chuẩn bị mọi điều kiện tốt nhất để hoàn thành thủ tục đầu tư, tập trung làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư, nâng cao tính sẵn sàng, tính khả thi, khả năng triển khai thực hiện dự án. Thực hiện cơ chế phân công, phối hợp rõ ràng, cụ thể về thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cơ quan đơn vị trong việc hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án.

5. Tiếp tục thực hiện tốt công tác thông tin - tuyên truyền về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tình hình kinh tế - xã hội và các ngày lễ, kỷ niệm, sự kiện của địa phương và cả nước. Đa dạng hóa phương thức và nội dung thông tin, tuyên truyền; quan tâm đầu tư, hoàn thiện cơ sở vật chất, đầu tư các phương tiện truyền thông hiện đại để giúp cho người dân tiếp cận thông tin một cách đa dạng, dễ dàng, thuận lợi.

6. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các đơn vị chủ trì và chủ nhiệm các đề tài, dự án cấp tỉnh triển khai, thực hiện các đề tài, dự án theo tiến độ công việc đã được phê duyệt. Thực hiện tốt công tác hướng dẫn các đơn vị đăng ký bảo hộ nhãn hiệu trong nước, chú trọng đăng ký bảo hộ nhãn hiệu cho các sản phẩm có lợi thế ở địa phương và sản phẩm chủ lực của tỉnh.

7. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tổ chức thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh không lây nhiễm ở người. Tiếp tục nâng cao

năng lực hệ thống y tế, nhất là năng lực xét nghiệm và điều trị ở cấp cơ sở. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2023.

8. Tiếp tục thực hiện việc rà soát, sắp xếp mạng lưới, trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9. Tiếp tục thực hiện tốt 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và các chính sách an sinh xã hội; trong đó, đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và gia đình người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới; theo dõi quản lý tình hình nuôi dưỡng các đối tượng bảo trợ xã hội tại các cơ sở bảo trợ xã hội. Đẩy mạnh kết nối cung - cầu giữa doanh nghiệp và người lao động để giải quyết việc làm cho người lao động.

10. Tiếp tục quan tâm thực hiện công tác bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản, lĩnh vực biển, biến đổi khí hậu và khí tượng thủy văn. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm môi trường; có biện pháp xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

11. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin quản trị hành chính. Triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Quan tâm thực hiện nghiêm túc hoạt động thanh tra, kiểm tra; giải quyết kịp thời các vụ khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.

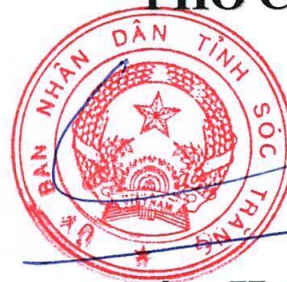
12. Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác giữ vững quốc phòng an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm để kéo giảm tai nạn giao thông. Tăng cường công tác kiểm soát cháy, nổ trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 02 năm 2023 tỉnh Sóc Trăng./

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Hà Nội) và Vụ Địa phương (VPCP);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tại Cần Thơ;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Báo Sóc Trăng, Đài PTTH tỉnh, Phân xã ST;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hoàng Nghiệp